

DI SẢN[?]

TỪ SỰ GIẢNG DẠY CỦA DEREK PRINCE

Đức Thánh Linh giữa Hội thánh

Sự hiện diện của Đức Thánh Linh ở giữa Hội thánh mang đến kết quả đặc biệt, quan trọng: đó là mọi thành viên đều chủ động tham gia vào đời sống, sự thờ phượng, và sự phục vụ chung của cả Hội thánh. Hầu hết các sáng kiến và hoạt động thực sự tại phần lớn các hội thánh Cơ đốc ngày nay bị giới hạn trong tay một vài cá nhân. Cả hội chúng có thể tham gia vào một số hoạt động đã được sắp xếp từ trước, chẳng hạn như hát thánh ca, lặp lại những lời cầu nguyện hoặc những lời đối đáp có sẵn. Cũng có thể có một, hai nhóm nhỏ hơn, được đặc biệt đào tạo, chẳng hạn như ca đoàn hay dàn nhạc. Nhưng ngoài những nhóm này ra, thì trong phần lớn các Hội thánh, mọi sáng kiến và hoạt động thực sự đều nằm trong tay một, hai cá nhân, trong khi những thành viên còn lại của Hội thánh được trông đợi sẽ đóng góp phần mình bằng cách thi thourg nói Amen.

Tuy nhiên, nếu chúng ta dùng một tâm trí rộng mở để tra xem đời sống và sự thờ phượng của Hội thánh Tân Ước đầu tiên, chúng ta sẽ nhận thấy rằng trong Hội thánh đó, mọi thành viên đều chủ động tham gia vào mọi hình thức phục vụ. Điều này xảy ra là do sự hiện diện siêu nhiên và quyền năng của Đức Thánh Linh, vận hành bên trong và qua mỗi cá nhân tín hữu.

Ân tứ được ban cho Hội Thánh

Điều đầu tiên chúng ta cần phải xác định chính là, theo khuôn mẫu Tân Ước, mục đích chủ yếu của sự ban cho những ân tứ Thánh Linh siêu nhiên không phải là để cho cá nhân tín hữu. Nói đúng ra thì những ân tứ ấy – qua “bình chứa” là mỗi cá nhân – mà được ban cho toàn thể Hội thánh. Vì thế, những ân tứ ấy sẽ không thể đạt được mục đích của mình nếu như chúng không được bày tỏ và thực hành một cách tự do trong đời sống của Hội thánh.

Điều này được Phao-lô giảng trong 1 Cô-rinh-tô 12. Từ câu 7 đến câu 11, Phao-lô liệt kê chín ân tứ siêu nhiên đặc thù của Đức Thánh Linh, rồi ông kết luận như sau: “Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người” (câu 11). Phần cuối của phân đoạn này rõ ràng có ý nói rằng những ân tứ Thánh Linh ban đầu được ban cho từng tín hữu theo cách cá nhân. Tuy nhiên, Phao-lô không dừng lại tại đó.

Trong 16 câu tiếp theo của cùng phân đoạn (câu 12-27), Phao-lô tiếp tục nói rằng Hội thánh Cơ đốc giống như một thân với nhiều chi thể, và ông ví sánh mỗi cá nhân tín hữu như một chi thể trong cả thân, rồi ông kết thúc phân đoạn này như sau: “VẬY, anh em là thân của Chúa Cứu Thế và mỗi người là một phần của thân thể ấy” (câu 27). Mục đích chủ yếu của ân tứ Thánh Linh không nhằm vào lợi ích cá nhân, nhưng nhằm vào đời sống và sự thờ phượng chung của cả Hội thánh.

Lẽ thật này được Phao-lô tuyên bố một cách rõ ràng ngay trong câu tiếp theo – đó là, “Đức Chúa Trời đã lập trong Hội thánh, thứ nhất là sứ đồ, thứ nhì là đấng tiên tri, thứ ba là thầy giáo, kể đến kẻ làm phép lạ, rồi kẻ được ơn chữa bệnh, cứu giúp, cai quản, nói các thứ tiếng” (câu 28).

Ở đây Phao-lô nhắc đến nhiều chức vụ và ân tứ siêu nhiên khác nhau của Đức Thánh Linh, ông nói rằng tất cả các chức vụ và ân tứ này được Chúa lập “trong Hội thánh.” Điều đó có nghĩa là, những ân tứ ấy không phải là sự ban cho để dành riêng cho cá nhân, nhưng chúng được ban cho nhằm mục đích bày tỏ công khai trong Hội thánh – tức là toàn thể dân thánh của Đức Chúa Trời.

Chân đèn

Chúa Giê-xu cũng bày tỏ lẽ thật này bằng một dụ ngôn của Ngài, trong bài giảng trên núi:

“cũng không ai thắp đèn mà để dưới cái thùng, song người ta để trên chân đèn, thì nó soi sáng mọi người ở trong nhà.”

Ma-thi-ơ 5:15

Hai biểu tượng chính trong dụ ngôn này là *đèn* và *chân đèn*. Khải Huyền 1:20 giải thích biểu tượng chân đèn như sau: “còn bảy chân đèn là bảy Hội thánh vậy.” Hình ảnh chân đèn (hay giá đèn) được sử dụng xuyên suốt Kinh thánh, để nói đến nhà thờ hay Hội thánh.

Còn biểu tượng đèn hay nến được giải thích trong Châm Ngôn 20:27: “Linh tánh loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-hô-va.” Vậy thì, đèn chính là tâm linh của tín hữu, đèn sẽ cháy sáng nhờ lửa - sự cư trú của Linh Đức Chúa Trời bên trong mỗi tín nhân. Nói một cách đơn giản

hơn thì hình ảnh đèn hay nến được thắp sáng đại diện cho tín hữu nào đã được nhận báp-têm bởi Đức Thánh Linh và lửa.

Trở lại Ma-thi-ơ 5:15, Chúa Giê-xu phán rằng tín hữu nào được báp-têm trong Thánh linh thì họ có quyền thuộc về chân đèn – nghĩa là thuộc về nhà thờ, thuộc về Hội thánh của dân Đức Chúa Trời. Một ngọn đèn bị đặt ở dưới thùng hoặc bị che lại thì có nghĩa là người ta đã đặt nó ở sai vị trí và nó trở nên vô dụng. Giống như ngọn đèn phải được đặt trên chân đèn, tín hữu nào nhận được báp-têm trong Thánh Linh thì cũng phải ở đúng vị trí của mình trong Hội thánh của Đức Chúa Trời. Một tín hữu đã nhận báp-têm trong Thánh Linh nhưng lại không bao giờ vận dụng ân tứ Thánh linh của mình một cách công khai thì cũng giống như ngọn đèn bị đặt ở dưới thùng.

Như vậy, từ những phân đoạn Kinh Thánh này, chúng ta thấy rằng báp-têm trong Thánh Linh và sự bày tỏ siêu nhiên của Đức Thánh Linh góp phần hiệu quả vào đời sống và sự thờ phượng công khai của cả Hội thánh. Khi sự hiện diện và năng quyền của Đức Thánh Linh được công khai bày tỏ qua nhiều tín hữu theo cách này, thì đời sống và sự thờ phượng của Hội thánh sẽ được biến đổi hoàn toàn. Trách nhiệm chính về mục vụ cũng như về việc cử hành lễ thờ phượng sẽ không còn do một, hai cá nhân gánh vác trong khi những thành viên còn lại thì tiếp tục thụ động một cách lười biếng. Ngược lại, mỗi thành viên của Hội thánh bắt đầu tham gia một cách tích cực vào lễ thờ phượng, và các thành viên chăm sóc lẫn nhau, hơn là một, hai thành viên luôn là người chăm sóc cho những thành viên còn lại.

Đây chính là khuôn mẫu của Hội thánh, được nêu rõ trong ví dụ của Phao-lô về thân và chi thể, và khuôn mẫu này được khẳng định một lần nữa bằng những lời sau đây của sứ đồ Phi-e-rơ:

Mỗi người hãy lấy ơn mình đã nhận phục vụ lẫn nhau, như những người quản lý giỏi, khéo sử dụng các ân tứ của Đức Chúa Trời. Ai giảng dạy, hãy giảng dạy như rao truyền sấm ngôn của Đức Chúa Trời; ai phục vụ, hãy lấy hết sức Đức Chúa Trời ban cho mà phục vụ, để trong mọi sự Đức Chúa Trời được vinh hiển qua Đức Chúa Jesus Christ. Nguyện vinh hiển và quyền bính đều thuộc về Đức Chúa Jesus Christ đời đời vô cùng. A-men.

1 Phi-e-rơ 4:10–11

Phi-e-rơ dùng chữ “các ân tứ” khi nói về ân điển của Đức Chúa Trời. Ân điển Chúa thật là giàu có và phong phú, muôn hình muôn vẻ, đến nỗi mỗi một cá nhân đều có thể bày tỏ một khía cạnh khác nhau của ân điển ấy, trong sự thờ phượng và phục vụ chung của dân sự Ngài. Ân điển của Đức Chúa Trời giàu có đến nỗi mỗi một thành viên của Hội thánh đều có thể nhận được một sự bày tỏ đặc biệt của ân điển ấy, và do đó từng thành viên đều có sự đóng góp riêng của mình, để phục vụ các thành viên khác trong Hội thánh. Từ ngữ mà Phi-e-rơ sử dụng ở đây chỉ về mỗi một thành viên trong Hội thánh; không có ai là không được ban cho một ân tứ hay một mục vụ nào. Phi-e-rơ nói rằng: “**Mỗi người** hãy lấy ơn mình đã nhận mà phục vụ lẫn nhau.” Và một lần nữa, trong câu tiếp theo, ông nói: “**Ai** giảng dạy . . . **ai** phục vụ.” Ở đây không có chỉ dẫn nào về một Hội thánh mà tại đó chỉ có một, hai cá nhân phục vụ một cách “chuyên nghiệp,” trọn thời gian, trong khi những thành viên còn lại thì phần lớn chẳng hoạt động gì.

Những thành viên chủ động

Lời của Phao-lô khẳng định một lần nữa bức tranh về Hội thánh, nơi mà mỗi thành viên đều chủ động trong sự phục vụ:

Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.

Rô-ma 12:3-8

Trong những câu Kinh thánh này, Phao-lô một lần nữa ví sánh Hội thánh Cơ đốc với một thân thể mà trong đó, mỗi tín hữu là một chi thể, và ông nhấn mạnh đến hoạt động của mỗi chi thể. Phao-lô dạy rằng Đức Chúa Trời đã phân cho mỗi tín hữu một chức năng đặc biệt, một mục vụ đặc biệt. Đức Chúa Trời cũng ban cho mỗi thành viên trong Hội thánh một chừng mực hoặc một lượng đức tin nào đó, đủ để họ có thể thành công hoàn tất mục vụ được giao phó. Vì vậy, bức tranh Hội thánh Tân Ước là bức tranh về một thân thể mạnh mẽ khỏe khoắn, chủ động, trong thân thể đó, mỗi chi thể hoàn tất một cách thích đáng chức năng đặc biệt của riêng mình. Hội thánh nào chỉ có một, hai thành viên hoạt động, thì theo tiêu chuẩn Tân Ước, một Hội thánh như vậy giống như một thân thể mà trong đó, giả sử như, đầu, một tay, và một chân thì mạnh mẽ sống động, nhưng phần còn lại của thân thể thì tê liệt và vô dụng.

Trong 1 Cô-rinh-tô 12, Phao-lô đặc biệt nhấn mạnh đến mục vụ siêu nhiên mà Đức Thánh Linh ban cho mỗi thành viên của Hội thánh Tân Ước. Ông nói rằng: “Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung” (câu 7). Và ông nhấn mạnh điều này một lần nữa khi nói về chín ân tứ Thánh Linh siêu nhiên: “Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người” (câu 11). Những từ ngữ này chỉ rõ rằng, ý muốn của Đức Chúa Trời chính là mỗi thành viên của Hội thánh đều thực hành những ân tứ Thánh Linh – chính là sự bày tỏ công khai và siêu nhiên của Thánh Linh cư trú trong mỗi tín nhân. Nếu tín hữu không thực sự vận hành những ân tứ này, đó không phải là vì Đức Chúa Trời không ban ân tứ cho họ, mà đơn giản bởi vì những tín hữu đó (vì bất cẩn hoặc vì vô tín), đã thất bại trong việc tiếp tục dẫn bước vào trong sự đầy trọn của ý muốn Chúa dành cho dân sự của Ngài.

Thực hành các ân tứ

Trong 1 Cô-rinh-tô 14:5, Phao-lô nói rằng: “Tôi ước ao anh em đều nói tiếng lạ cả, song tôi còn ước ao hơn nữa là anh em nói tiên tri.” Ở đây Phao-lô đang viết dưới sự cảm thúc của Thánh Linh, và từ ngữ của ông bày tỏ ý muốn của Đức Chúa Trời dành cho dân sự Ngài, đó là nói tiếng lạ lẫn nói tiên tri. Nếu có tín hữu nào không vui hưởng việc thực hành những ân tứ này, thì đó không phải là vì Đức Chúa Trời không ban ân tứ cho họ, mà đơn giản là vì những tín hữu đó đã không thừa hưởng trọn vẹn di sản của mình trong Đấng Christ. Dưới giao ước cũ, Đức Chúa Trời đã nói với Giô-suê và với dân sự Ngài rằng: “Phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm” (Giô-suê 13:1). Chúa cũng nói điều tương tự với dân sự Ngài dưới giao ước mới ngày nay: Phần xứ phải đánh lấy hãy còn nhiều lắm.

Trong 1 Cô-rinh-tô 14:13, Phao-lô cũng nói rằng: “Bởi đó, kẻ nói tiếng lạ, hãy cầu nguyện để được thông giải tiếng ấy.” Rõ ràng, Chúa không dạy chúng ta cầu nguyện để nhận được những điều trái với ý muốn của Ngài. Vậy thì chúng ta phải hiểu rằng, Đức Chúa Trời muốn những ai nói tiếng lạ đều có thể thông giải tiếng lạ ấy. Bởi vì Phao-lô đã nói rằng ý muốn Đức Chúa Trời chính là mọi người đều nói tiếng lạ, vậy thì ý muốn của Ngài cũng chính là mọi người đều có thể thông giải tiếng lạ.

Một lần nữa, trong 1 Cô-rinh-tô 14:31, Phao-lô nói rằng, “Bởi vì anh em đều cứ lần lượt mà nói tiên tri được cả, để ai nấy đều được dạy bảo, ai nấy đều được khuyên lơn.” Không điều gì rõ ràng và giản dị hơn thế này. Đức Chúa Trời bày tỏ ý muốn của Ngài, đó chính là mọi tín hữu trong Hội thánh đều thực hành ân tứ Thánh linh về việc nói tiên tri. Trong sự mặc khải khái quát về ý muốn của Đức Chúa Trời, Phao-lô chỉ đặt ra hai giới hạn. Trong câu Kinh thánh vừa được trích dẫn ở đây, Phao-lô nói “lần lượt.” Điều này có nghĩa là các tín hữu phải thực hành ân tứ này một cách tuần tự, và mỗi thời điểm chỉ nên có một tín hữu thực hành ân tứ nói tiên tri. Mục đích của việc này là rất rõ ràng, và mục đích đó được nêu ra trong một vài câu Kinh thánh tiếp theo: đó là để tránh sự hỗn loạn (câu 33).

Còn có một giới hạn khác nữa về việc thực hành ân tứ nói tiên tri, giới hạn này được Phao-lô nêu ra trước đó một chút, trong câu 29: “Người nói tiên tri cũng chỉ nên có hai hoặc ba người nói mà thôi, còn những kẻ khác [thành viên khác] thì suy xét.” Ở đây Phao-lô đặt ra giới hạn về số người có thể thực hành ân tứ nói tiên tri trong một buổi thờ phượng, đó là từ hai tới ba người. Mục đích của giới hạn này là để không có một sự bày tỏ thuộc linh đặc biệt nào độc chiếm toàn bộ buổi thờ phượng. Việc thực hành ân tứ nói tiên tri có vị trí riêng của nó trong một buổi thờ phượng, tuy nhiên, bản thân việc thực hành ân tứ ấy không làm nên toàn bộ buổi thờ phượng. Và mục vụ của Đức Thánh Linh thể hiện qua dân sự Chúa thì đa dạng hơn như thế rất nhiều. Phải có những sự bày tỏ khác nhau của mục vụ để một buổi thờ phượng được trọn vẹn.

Trong câu Kinh thánh này, Phao-lô cũng nói rõ là việc thực hành ân tứ nói tiên tri phải được suy xét, hay thử nghiệm. Ông nói rằng: “Những kẻ khác thì suy xét.” Ở đây, từ ngữ *những kẻ khác* được dùng trong tiếng Hy Lạp ở dạng thức số nhiều, có nghĩa là: “những thành viên còn lại” hoặc những tín hữu đã được nhận báp-têm trong Thánh linh đang hiện diện, những người có khả năng nhận ra sự bày tỏ chân thật của ân tứ nói tiên tri. Trong phân đoạn Kinh thánh này, chúng ta thậm chí nhận thấy rằng Phao-lô nói đến tất cả thành viên của Hội thánh. Ông không chỉ nói đến một vị chuyên chức mục sư sẽ chịu trách nhiệm suy xét, nhưng ông nói rằng mọi tín hữu của Hội thánh sẽ chịu trách nhiệm về việc suy xét này.

Điều này phù hợp với những gì Phao-lô nói đến trong 1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:19-21:

Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh để các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy.

Ba câu Kinh thánh này là những chỉ dẫn dành cho tín hữu Cơ đốc nói chung, và những chỉ dẫn này phải đi liền với nhau. Nếu tín hữu dập tắt hoặc khước từ sự vận hành và bày tỏ của Đức Thánh Linh ở giữa họ, thì đó là việc làm sai trái. Nếu như tín hữu giữ thái độ chỉ trích, khinh thường, hoặc vô tín đối với các sự bày tỏ của ân tứ nói tiên tri, thì đó cũng là việc làm sai trái. Mặt khác, khi ân tứ này được bày tỏ, tín hữu phải kiểm nghiệm nó dựa trên những tiêu chuẩn của Thánh kinh và sau đó, tín hữu chỉ chấp nhận hoặc giữ lại những gì tốt đẹp – những gì phù hợp với tiêu chuẩn và khuôn mẫu của Thánh kinh.

Rồi thì chúng ta thấy rằng Phao-lô có thái độ thận trọng đối với bất cứ sự giả mạo hoặc vô trật tự nào trong việc thực hành và biểu lộ các ân tứ Thánh linh. Tuy vậy, với một tiêu chí như thế, Phao-lô liên tục nhắc lại và khẳng định rằng, mọi tín hữu trong Hội thánh đều có thể và đều nên vui hưởng những sự biểu lộ công khai của các ân tứ Thánh linh, và thực hành các ân tứ ấy.

Mọi tín hữu đều có phần đóng góp

Khi mọi thành viên trong Hội thánh đều tự do và công khai thực hành những ân tứ Thánh linh siêu nhiên như thế, thì điều gì xảy ra? Trong 1 Cô-rinh-tô 14:26, Phao-lô mô tả những buổi nhóm thờ phượng, là kết quả của việc ấy. Ông nói thế này: “Hỡi Anh em, nên nói thế nào? Khi Anh em nhóm lại với nhau, trong anh em, ai có bài ca, hoặc bài giảng dạy, hoặc lời tỏ sự kín nhiệm, hoặc nói tiếng lạ, hoặc giải tiếng lạ chẳng? Hãy làm hết thảy cho được gây dựng.”

Hãy chú ý đến cụm từ, “trong anh em, ai có” – bài ca, bài giảng dạy, lời tỏ sự kín nhiệm, tiếng lạ, giải tiếng lạ.

Nói chung, Cơ đốc nhân ngày nay khi đến với nhau, họ đến với mục đích chính là để nhận, chứ không phải để đóng góp. Họ đến để được phước, để được chữa lành, để nghe người ta giảng. Nhưng đây không phải là phương cách của Hội thánh Tân Ước. Ở Hội thánh đó, mọi thành viên đến không phải nhằm mục đích chính là để nhận, nhưng là để đóng góp. Phao-lô đề cập đến nhiều hình thức khác nhau của sự đóng góp này.

Bài ca nói về một hình thức đóng góp thuộc lĩnh vực âm nhạc. Đó có thể là kết quả đến từ tài năng thiên bẩm, hoặc đến từ khả năng siêu nhiên của Đức Thánh Linh.

Bài giảng dạy là khả năng truyền đạt lẽ thật từ việc rao giảng lời của Đức Chúa Trời.

Tiếng lạ và *sự giải tiếng lạ* có thể được dùng để nói đến ba ân tứ siêu nhiên về lời nói: tiếng lạ, thông giải tiếng lạ, và tiên tri.

Lời tỏ sự kín nhiệm bao gồm bất kỳ ân tứ nào trong ba ân tứ khả thị: lời khôn ngoan, lời tri thức, và sự phân biệt các thần.

Bằng cách này – chủ yếu qua sự vận hành của các ân tứ thuộc linh siêu nhiên – mọi thành viên trong Hội thánh đều có phần của mình để đóng góp vào sự thờ phượng và phục vụ chung của cả Hội thánh. Nhờ đó, họ có thể làm trọn điều mà Phi-e-rơ đã dạy: “Mỗi người hãy lấy ơn mình đã nhận phục vụ lẫn nhau, như những người quản lý giỏi, khéo sử dụng các ân tứ của Đức Chúa Trời” (1 Phi-e-rơ 4:10). Mọi thành viên của Hội thánh đều có khả năng để phục vụ lẫn

nhau một cách hiệu quả, chủ yếu là bởi vì họ đã nhận lãnh những ân tứ Thánh linh siêu nhiên này.

Nếu như họ chỉ dựa trên sự giáo dục hoặc tài năng thiên bẩm để phục vụ lẫn nhau, nhiều người trong số đó hẳn đã trở nên như những gì chúng ta thấy trong phần lớn các Hội thánh Cơ đốc ngày nay. Chỉ có một vài thành viên mang lấy gánh nặng của mục vụ, và những thành viên còn lại chủ yếu sẽ đóng vai trò thụ động, hoặc sẽ không làm gì cả, và những thành viên này sẽ không có bất kỳ một cơ hội thực sự nào để bày tỏ và tăng trưởng thuộc linh.

Lối thoát duy nhất để có thể bước ra khỏi tình trạng giới hạn và nản lòng này chính là thông qua chức vụ siêu nhiên của Đức Thánh linh trong Hội thánh, phân chia các ân tứ thuộc linh cho tất cả các thành viên một cách cá nhân, theo ý riêng của Ngài. Bằng cách này, mọi thành viên trong Hội thánh được giải phóng khỏi những giới hạn về mặt tự nhiên của bản thân, và được nâng lên khỏi những giới hạn đó, để bước vào một lãnh địa thuộc linh, nơi mà họ có thể vận hành một cách tự do và cùng nhau chia xẻ những gánh nặng về tất cả các mục vụ của Hội thánh. Bằng cách này, mọi chi thể trong thân thể Đấng Christ có thể hoạt động một cách hiệu quả, thay vì chỉ một vài chi thể tham gia, trong khi những chi thể còn lại thì trở thành người dự khán. Và do đó, cả thân thể của Đấng Christ sẽ có thể làm trọn chức năng đã được định sẵn cho mình.

TỪ TẠP CHÍ “RƯỢU MỚI”, THÁNG 11 NĂM 1970

Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này bởi: Chức vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.

Email: admin@dpm.co.nz. Trang web: derekprince.co.nz

Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng truy cập: www.dpmvietnam.org hoặc quét mã QR

